

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS-ST
Ngày: 25-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Anh
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Bút
Bà Lê Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Lê Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 12/7/2023, đối với bị cáo:

Ngô B (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 07/03/1974, tại: Thành phố Đà Nẵng
Nơi cư trú: Thôn 2, xã Hòa N, huyện Hòa V, TP.Đà Nẵng. Nghề nghiệp: thợ Sơn; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô K (đã chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm: 1936. Gia đình có 06 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm; bị cáo có vợ tên Lê Thị Cẩm Thảo (đã ly hôn). Có 02 người con, con thứ nhất sinh năm 2010, con thứ hai sinh năm: 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nên vào năm 2019, Ngô B đang uống cà phê tại quán cà phê Phố thuộc xã Hoà Phong, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng. Lúc này B đang cầm một bộ hồ sơ học giấy phép lái xe thì có một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lại lịch*) hỏi A về việc học giấy phép lái xe. Qua trao đổi thì người đàn ông này nói với B là có làm giấy phép lái xe không cần đăng ký học, thi sát hạch nếu làm A phải cung cấp ảnh chân dung, Chứng minh nhân

dân để làm giấy phép lái xe; chi phí để làm giấy phép lái xe hạng A1 là 1.000.000đ (một triệu đồng). Ngô B đồng ý nên đã cung cấp thông tin cá nhân, ảnh chụp chân dung của B và Chứng minh nhân dân của B cho người đàn ông này và người này hẹn 10 ngày sau đến lại quán cà phê Phố để lấy Giấy phép lái xe. Đúng thời gian đã hẹn, Ngô A đến quán cà phê Phố thuộc xã Hoà Phong, huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng gặp người đàn ông trên để nhận 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số: 480122561646 mang tên Ngô A do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019, B đã nhận giấy phép lái xe hạng A1 trên và trả cho người đàn ông số tiền mặt là 1.000.000đ (một triệu đồng), B sử dụng “giấy phép lái xe, hạng A1” tham gia giao thông đường bộ.

Đến khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 11/02/2023, Ngô A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1-345.25 lưu thông trên đường Quốc lộ 14B, khi đến Km số 23 + 400 thuộc xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị Trạm Cảnh sát giao thông Cửa ô Hoà N thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính và lập biên bản vi phạm hành chính đối với A đã có hành vi vi phạm: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,4 miligam/1 lít khí thở. Sau quá trình kiểm tra Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng phát hiện A sử dụng giấy phép lái xe giả nên đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang xử lý theo quy định. Qua làm việc Ngô B đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình.

Tại Kết luận giám định số: 289 ngày 05 tháng 04 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận “GIẤY PHÉP LÁI XE/DRIVER’S LICENSE” số: 480122561646 hạng A1, họ tên: Ngô A, ngày sinh 07/3/1974, do Sở giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019 là giả.

Tang vật tạm giữ: 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 480122561646 mang tên Ngô B, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 43C1 - 345.25.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSNDHV ngày 28/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Ngô B về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Ngô B và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Ngô B phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” và xử phạt Ngô B từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Xử lý tang vật:

Lưu giữ 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, số: 480122561646, mang tên Ngô B, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019 theo hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 43C1 - 345.25. Qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp do Ngô B đứng tên làm chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng xử lý theo quy định nên không xem xét.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có: Người đàn ông mà Ngô B trao đổi, đặt làm giấy phép lái xe thì Ngô B khai nhận không có mối quan hệ, không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý nên không xem xét.

Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Ngô B thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang là đúng với tính chất và hành vi phạm tội; bị cáo Ngô B xác định quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người tiến hành tố tụng của huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên Công an huyện Hòa Vang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Ngô A khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Đề đối phó với cơ quan chức năng khi bị kiểm tra nên vào năm 2019, Ngô B đã có hành vi trao đổi, thỏa thuận, cung cấp thông tin cá nhân và ảnh chân dung (3x4)

cho một người đàn ông (*không rõ nhân thân, lại lịch*) để đặt làm giả 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1. Đến ngày 11/02/2023, Ngô A khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1-345.25 lưu thông trên đường Quốc lộ 14B thuộc địa phận xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì bị Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng kiểm tra hành chính, phát hiện giấy phép lái xe mà Ngô B sử dụng là giả.

Hành vi trên của bị cáo Ngô B đã phạm vào tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Ngô B về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo Ngô B thì thấy: Hành vi làm giả giấy phép lái xe mô tô hạng A1 của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn bình thường của các cơ quan nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính. Nên hành vi phạm tội của bị cáo Ngô B thuộc tình tiết định khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Việc bị cáo làm giả giấy phép lái xe mô tô hạng A1 rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43C1 - 345.25 lưu thông trên đường Quốc lộ 14B thuộc địa phận xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, trong lúc bị cáo chưa qua trường lớp đào tạo lái xe mô tô nào là rất nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và những người lưu thông trên đường. Hành vi của bị cáo có thể gây nguy hại cho người đi đường. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[2.3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã đủ tuổi trưởng thành, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngô B không có tình tiết tăng nặng.

Xét thấy, bị cáo B có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 65 Bộ luật Hình sự không cần thiết phải cách ly bị cáo B ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo qua đó, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng khoản 4 Điều 341 Bộ luật Hình sự xử phạt hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[3] Về xử lý tang vật:

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1 số: 480122561646 mang tên Ngô B, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019; đây là giấy phép lái xe giả, là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 43C1 - 345.25. Qua quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp do Ngô A đứng tên làm chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang đã chuyển cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Đà Nẵng xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra trong vụ án này còn có: Người đàn ông mà Ngô B trao đổi, đặt làm giấy phép lái xe thì Ngô A khai nhận không có mối quan hệ, không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Ngô B phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Ngô B phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

2. *Xử phạt*: Bị cáo Ngô B 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/7/2023.

Giao bị cáo Ngô B về Ủy ban nhân dân xã Hòa N, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng A1, số: 480122561646, mang tên Ngô B, do Sở Giao thông vận tải thành phố Đà Nẵng cấp ngày 08/5/2019. (*Hiện giấy phép lái xe đang kèm theo hồ sơ vụ án*).

4. *Về hình phạt bổ sung*: Căn cứ khoản 4 Điều 341, khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt tiền bị cáo Ngô A 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

5. Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô B phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

6. Về thời hạn kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 25/7/2023.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Công an huyện Hòa Vang;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Phòng KTNV và THAHS-TAND TP.Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- Sở tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Anh